

Bản án số: 34/2019/HSST

Ngày: 25/9/2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng**.

2. Ông **Lê Văn Bình**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Quốc D, sinh năm 1998, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 15, ấp C, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ V, sinh năm 1948 và bà Nguyễn T Q, sinh năm 1954; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/7/2019 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Anh **Trần Văn D**, sinh năm 1974

Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Chị **Võ Thị Kim O**, sinh năm 1977

Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Nguyễn S**, sinh năm 1997

Nơi cư trú: ấp S, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **Đoàn Văn T**, sinh năm 1968

Nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

4. Anh **Đoàn Vũ P**, sinh năm 1994

Nơi cư trú: ấp L, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/7/2019, Đỗ Quốc D và Nguyễn S, sinh năm 1997 (ngụ ấp S, xã X, huyện Cẩm Mỹ) đi đến quán cà phê của bà Võ Thị Kim O tại ấp C, xã X, huyện Cẩm Mỹ uống nước. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, S đi về trước, còn D vẫn ngồi lại trong quán. Lúc này, D nhìn sang bên trái thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen-bạc, biển số: 60R6-1870 của anh Trần Văn D, sinh năm 1974, ngụ ấp C, xã X, huyện Cẩm Mỹ (là khách của quán) dựng gần đó, không có người trông coi nên nảy định ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định đó, D đi lại chỗ chiếc xe mô tô nhưng không có chìa khóa nên D dắt xe đi đến quán sửa chữa đồng hồ của ông Đoàn Văn T (cách quán cà phê khoảng 200m) nhờ ông T mở khóa xe giùm với lý do là xe bị mất chìa khóa thì ông T đồng ý. Sau khi ông T mở khóa xong thì D trả công số tiền 40.000 đồng rồi điều khiển xe đi đến thị trấn G, huyện Xuân Lộc rủ bạn đi chơi nhưng không gặp nên điều khiển xe đi về nhà. Do sợ đem xe về nhà sẽ bị bố mẹ hỏi về nguồn gốc nên D vứt xe trước điểm giao dịch mua bán bất động sản của anh Đoàn Vũ P (cách nhà D khoảng 30m) để sáng hôm sau đem đi tiêu thụ, rồi đi bộ về nhà. Sau khi uống cà phê xong, anh D ra lấy xe về thì phát hiện đã bị kẻ gian lấy trộm nên nhờ chị O kiểm tra camera giám sát trong quán và báo Công an xã X giải quyết. Sau khi xem camera thì xác định đối tượng lấy trộm xe là Đỗ Quốc D nên ngày 06/7/2019, D bị Công an huyện Cẩm Mỹ bắt giữ, xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 08/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ xác định: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen-bạc, biển số 60R6-1870 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 6.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSCM ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố Đỗ Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay;

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

* Bị hại và những người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu huỷ 01 áo thun màu trắng sữa, hiệu Suboy, ngắn tay; 01 quần Jean hiệu Fashion, màu xanh, là áo quần mà Dương mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận và nhận thấy về hành vi của mình là sai, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có cha ruột tham gia cách mạng, kính xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Quốc D đã thừa nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, tại quán cà phê của chị Võ Thị Kim O thuộc ấp C, xã X, huyện Cẩm Mỹ, Đỗ Quốc D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen-bạc, biển số: 60R6-1870 trị giá 6.000.000 đồng của anh Trần Văn D dựng trong quán. Đến ngày 06/7/2019, D bị Công an huyện Cẩm Mỹ bắt giữ, xử lý.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi của bị cáo:

Qua hành vi phạm tội đã thể hiện bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã bất chấp tất cả, dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn; cha bị cáo là ông Đỗ V là người có công với cách mạng khi trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét cần phải xử lý nghiêm, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt; có địa chỉ nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được, nên không cần cách ly bị cáo với xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục cũng đủ sức phòng ngừa và răn đe, cải tạo bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật.

Ngoài hình phạt chính bị cáo Đỗ Quốc D còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo làm công nhân nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn S sau khi chở D đến uống cà phê xong thì đi về nên không biết việc D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ông Đoàn Văn T là người đã mở khóa xe giúp cho D nhưng ông T không biết xe trên là do D trộm cắp, anh Đoàn Vũ P không biết việc D dựng xe mô tô trước địa điểm giao dịch bất động sản do anh làm chủ nên không phạm tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho anh Trần Văn D xe mô tô hiệu Yamaha Sirrius, màu đen-bạc, biển số: 60R6-1870, anh Dũng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét.

+ Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh ghi lại quá trình bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán cà phê của chị Võ Thị Kim O vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, do chị Oanh giao nộp.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun màu trắng sữa, hiệu Suboy, ngắn tay; 01 quần Jean hiệu Fashion, màu xanh, là áo quần mà D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ; 01 mũ lưỡi trai, màu xám mà bị cáo D đội khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện không thu hồi được, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, khoản 4 Điều 328, Điều 331, Điều 332 và

Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Quốc D** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Quốc D 08 (Tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01 (Một)** năm **04 (Bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đỗ Quốc D** cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. *Về vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu trắng sữa, hiệu Suboy, ngắn tay; 01 quần Jean hiệu Fashion, màu xanh (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh ghi lại quá trình bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán cà phê của chị Võ Thị Kim O.

3. *Về án phí:* Bị cáo **Đỗ Quốc D** phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã X Đ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trường

